

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TRỪNG KHÁNH  
TỈNH CAO BẰNG**

Bản án số: 37/2024/HS-ST

Ngày 21 - 5 - 2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỪNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Bế Thị Thùy Linh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Phương Văn Tư và bà Ngôn Thị Liêm.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nông Văn Noọng - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh tham gia phiên tòa:** Bà Nông Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 22/2024/TLST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2024/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Nông Đình K, tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 27 tháng 12 năm 1993 tại Đ, T, Cao Bằng;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: xóm B, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông Nông Đình B (đã chết) và bà Nông Thị M (sinh năm 1967); Vợ Đàm Thị H (sinh năm 1993) và 01 con sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không có;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, giam từ ngày 16/12/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện T, tỉnh Cao Bằng (Có mặt).

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Nông Đình T, sinh năm 1991, trú tại: xóm B, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng; (Có mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 20 phút ngày 16/12/2023, tổ công tác Công an xã Đ, huyện T chủ trì phối hợp với tổ công tác Đội điều tra tổng hợp Công an huyện T và tổ công tác Đoàn Biên phòng Đ1, Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh C làm nhiệm vụ tuần tra đảm bảo an ninh trật tự tại xóm Đ - Bản R, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Khi đến đoạn đường bê tông liên xóm cạnh nhà ông Mã Ích T1, sinh năm 1990, phát hiện một người đàn ông đang điều khiển xe mô tô Honda Wave S, biển kiểm soát 11K1 - 052.14 đi theo hướng ra đường Q có biểu hiện nghi vấn phạm tội ma túy. Tổ công tác yêu cầu dừng xe kiểm tra, xác định Nông Đình K, sinh năm 1993, trú tại xóm B, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Kiểm tra người Nông Đình Khanh, phát hiện tại túi áo khoác bên phải phía trước chiếc áo Nông Đình K đang mặc có 01 bao thuốc lá nhãn hiệu Gold Lion, bên trong bao thuốc lá có 01 gói nhỏ được gói bằng giấy bạc màu vàng, bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục; phát hiện trong túi áo khoác phía trước bên trái có 01 túi ni lông màu trắng, bên trong túi có 03 chiếc xi lanh kim tiêm và 02 lọ NOVOCAIN chưa qua sử dụng. Ngoài ra, còn tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, màu sơn vàng, đen, trắng, biển kiểm soát 11K1 - 052.14. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng theo đúng quy định của pháp luật.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T tiến hành mở niêm phong cân số chất bột màu trắng thu giữ đối với Nông Đình K và trích mẫu gửi giám định. Kết quả cân có khối lượng 0,16 gam (không phẩy mười sáu gam). Tại Kết luận giám định số 15/KL - KTHS ngày 22 tháng 12 năm 2023 của Phòng K1 Công an tỉnh C kết luận: “*Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine*”.

Tại cơ quan điều tra, Nông Đình K khai: bản thân K sử dụng heroine từ năm 2019, hình thức chích. Gói nhỏ bằng giấy bạc màu vàng, bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục mà cơ quan chức năng phát hiện, thu giữ ngày 16/12/2023 là heroine của K mua về để sử dụng cho bản thân. Cụ thể: Khoảng 16 giờ ngày 16/12/2023, K đến nhà anh trai Nông Đình T, tại xóm B, xã Đ, huyện T mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S, biển kiểm soát 11K1 - 052.14 để đi mua đồ ăn cho con. Sau khi mượn được xe mô tô, K có ý định đi tìm mua ma túy về sử dụng nên đã đến quầy thuốc tại xóm Đ - Bản R, xã Đ, huyện T mua xi lanh và nước cất phục vụ cho việc sử dụng ma túy. Sau khi mua được xi lanh và nước cất, K gặp Nông Đình L, sinh năm 1987, người cùng xóm nên hỏi mượn điện thoại di động của L để gọi cho Ngô Văn Đ, sinh năm 1992, trú tại xóm Đ - Bản R, xã Đ, huyện

T để hỏi mua ma túy. Đoàn đồng ý hẹn K đến bụi tre cách nhà Đ 200 mét. K đi đến điểm hẹn và đợi Đ khoảng 10 phút thì Đ đi bộ ra đến chỗ K. K đưa tiền cho Đ 500.000 đồng, Đ nhận tiền và đưa cho K 01 gói ma túy được gói bằng giấy bạc màu vàng, bên trong có chứa heroine. Mua được ma túy, K cất giấu gói ma túy vào túi áo khoác bên phải, điều khiển xe mô tô đi về hướng quốc lộ D thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang.

Vật chứng của vụ án đã được Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh ban hành Quyết định chuyển vật chứng đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 23/CT-VKSTK, ngày 26 tháng 3 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Nông Đình K ra trước Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng để xét xử về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nông Đình K thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã phản ánh đúng hành vi phạm tội của bị cáo; đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 11K1 - 052.14 là xe của anh trai bị cáo, khi mượn xe bị cáo chỉ nói là mượn xe đi mua cháo cho con, anh trai không biết bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên đề nghị được trả lại xe cho anh trai Nông Đình T.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nông Đình T khai: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 11K1 052.14 là xe của anh, khi bị cáo K mượn xe chỉ nói là mượn đi mua cháo cho con, anh không biết bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên yêu cầu được nhận lại chiếc xe mô tô.

Kết thúc phần xét hỏi tại phiên tòa, Kiểm sát viên nhận định bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức về tác hại của ma túy nhưng vẫn cố tình phạm tội, căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh vẫn giữ nguyên quan điểm như bản Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Đình K phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nông Đình K. Xử phạt bị cáo Nông Đình K từ 12 tháng tù - 18 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy: Số heroine còn lại sau khi trích mẫu gửi giám định được gói lại bằng giấy trắng và 01 mảnh giấy bạc màu vàng được niêm phong trong một phong bì thư, mặt trước phong bì ghi “Vật chứng vụ Nông Đình K - Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 16/12/2023 tại xóm Đ - Bản R, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng”. Mặt sau phong bì có chữ ký của Nông Đình K, chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đóng 04 hình dấu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, Cao Bằng; 01 phong bì thư niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “Số 15/KL - KTHS Hoàn mẫu sau giám định vụ Nông Đình K có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 16/12/2023”. Mặt sau phong bì niêm phong có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đóng dấu giáp lai của Phòng K1 - Công an tỉnh C; 03 xi lanh kim tiêm và 02 lọ nước cất Novocain (chưa qua sử dụng).

- Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nông Đình T 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S màu sơn vàng, đen, trắng, biển kiểm soát 11K1 - 052.14, số khung RLHJC5260DY221860, số máy JC52E1311309, xe cũ đã qua sử dụng (có chìa khóa kèm theo).

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án nhẹ nhất để sớm được trở về với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và

tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Qua quá trình xét hỏi và tranh luận công khai tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, đúng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu và phù hợp với vật chứng đã thu được của bị cáo K. Cụ thể: Hồi 17 giờ 20 phút, ngày 16/12/2023, tại đoạn đường bê tông thuộc xóm Đ - Bản R, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng, tổ công tác Công an xã Đ, huyện T chủ trì phối hợp với tổ công tác Đội điều tra tổng hợp Công an huyện T và tổ công tác Đoàn Biên phòng Đ1, Bộ chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh C phát hiện và bắt quả tang Nông Đình K, sinh năm 1993, trú tại xóm B, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng đang có hành vi tàng trữ 0,16 gam heroine để sử dụng.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được và biết rõ tác hại của ma túy, hiểu được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội ở địa phương và hiểu được các quy định của Nhà nước về nghiêm cấm mọi hành vi có liên quan đến ma túy; hành vi phạm tội của bị cáo còn thể hiện sự coi thường pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy, khối lượng ma túy thu giữ được của bị cáo là 0,16 gam (không phải mười sáu gam) là tình tiết định khung quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc là hình phạt tù có thời hạn quy định tại Điều 38 Bộ luật hình sự mới tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo và đấu tranh phòng ngừa chung.

Do vậy, Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ để kết tội bị cáo Nông Đình K phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh đã truy tố bị cáo về tội danh và Điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy nên có nhân thân xấu.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy, bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng;

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nông Đình K phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và xử phạt bị cáo tù 12 tháng tù - 18 tháng tù. Xét thấy mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Các nhận định khác:

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, Nông Đình K khai mua với Ngô Văn Đ, sinh năm 1992, trú tại xóm Đ - Bản R, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Hiện nay Ngô Văn Đ đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T xử lý trong một vụ án khác.

Đối với Nông Đình L, quá trình điều tra không đủ căn cứ để chứng minh Nông Đình L có vai trò đồng phạm với Nông Đình K. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề nghị xử lý đối với Nông Đình L là đúng với quy định của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249, ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, có nguồn thu nhập nhưng không ổn định nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Số heroine còn lại sau khi trích mẫu gửi giám định và số heroine hoàn lại sau giám định là mặt hàng Nhà nước cấm lưu hành, 03 xi lanh kim tiêm và 02 lọ nước cất Novocain (chưa qua sử dụng) liên quan đến hành vi phạm tội cần tịch thu tiêu hủy; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S màu sơn vàng, đen, trắng, biểm kiểm soát 11K1 - 052.14, số khung RLHJC5260DY221860, số máy JC52E1311309, xe cũ đã qua sử dụng (có chìa khóa kèm theo) cần trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nông Đình T do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo Nông Đình K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo Nông Đình K, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

***Vì các lẽ trên;***

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Đình K phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự;

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nông Đình K 12 tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 16/12/2023;

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo K.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: Số heroine còn lại sau khi trích mẫu gửi giám định được gói lại bằng giấy trắng và 01 mảnh giấy bạc màu vàng được niêm phong trong một phong bì thư, mặt trước phong bì ghi “Vật chứng vụ Nông Đình K - Tàng trữ trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 16/12/2023 tại xóm Đ - Bản R, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng”. Mặt sau phong bì có chữ ký của Nông Đình K, chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đóng 04 hình dấu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, Cao Bằng; 01 phong bì thư niêm phong, mặt trước phong bì ghi: “Số 15/KL - KTHS Hoàn mẫu sau giám định vụ Nông Đình K có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 16/12/2023”. Mặt sau phong bì niêm phong có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đóng dấu giáp lai của Phòng K1 - Công an tỉnh C; 03 xi lanh kim tiêm và 02 lọ nước cất Novocain (chưa qua sử dụng).

- Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nông Đình T, sinh năm 1991, trú tại: xóm B, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S màu sơn vàng, đen, trắng, biển kiểm soát 11K1 - 052.14, số khung RLHJC5260DY221860, số máy JC52E1311309, xe cũ đã qua sử dụng (có chìa khóa kèm theo).

Xác nhận số vật chứng trên đã chuyển sang cơ quan Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Trùng Khánh tại biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27/3/2024.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo K phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung vào Ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- VKSND huyện;
- Công an huyện; Nhà tạm giữ CATK;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND xã Đàm Thủy (Bằng T/B)
- Lưu HS vụ án;
- Lưu án văn.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Bế Thị Thùy Linh**

